

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Võ Lê Ngọc Ánh	10A1	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Võ Lê Ngọc Ánh	10A1	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
3	Vũ Viết Kiên	10A1	Giày dép	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Ngọc Thùy Linh	10A1	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Cầm Lê Trà My	10A1	Không chấp hành kỷ luật	29/11/2022	-4.00	-4.00	
6	Cầm Lê Trà My	10A1	Giày dép	29/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Đào Kim Ngân	10A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/12/2022	-4.00	-4.00	
8	Đào Kim Ngân	10A1	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thanh Ngọc	10A1	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Trần Thanh Ngọc	10A1	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Bùi Minh Quang	10A1	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Bùi Hoàng Trung	10A1	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
13	Trần Thanh Vy	10A1	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	13

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Phương Linh	10A2	Son môi	02/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Võ Yến Nhi	10A2	Áo ngoài quần	28/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoàng Phúc	10A2	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hoàng Phúc	10A2	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Kim San	10A2	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Tấn Tài	10A2	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Lê Thị Hồng Thơ	10A2	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Lê Thị Hồng Thơ	10A2	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
9	Lê Thị Hồng Thơ	10A2	Son môi	02/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Võ Thị Ngọc Vy	10A2	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
11	Nguyễn Hoàng Thiên	10A2	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Hoàng Thiên	10A2	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	12

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lâm Quốc Bảo	10A3	Áo ngoài quần	29/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Thùy Dương	10A3	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Lê Trương Đức Hoàng	10A3	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Dương Ngọc Khánh	10A3	Quần áo không đúng quy định	01/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Minh Nhật	10A3	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Lê Gia Phát	10A3	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Hoàng Minh Thông	10A3	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Ngọc Như Ý	10A3	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
9	Huỳnh Ngọc Như Ý	10A3	Giày dép	02/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	9

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Nguyễn Trường Giang	10A4	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Lê Thị Thảo Nguyên	10A4	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Hoàng Quốc Thái	10A4	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Thi Thi	10A4	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	4

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đỗ Thị Kim Dung	10A5	Quần áo không đúng quy định	02/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Mai Kỳ Duyên	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Minh Hiền	10A5	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Minh Hiền	10A5	Quần áo không đúng quy định	02/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Quốc Huy	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Trần Bội Linh	10A5	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thành Long	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Phạm Xuân Phú	10A5	Giày dép	30/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Đặng Thị Hương Quỳnh	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Võ Nguyễn Thanh Sang	10A5	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Võ Nguyễn Thanh Sang	10A5	Quần áo không đúng quy định	02/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Minh Tài	10A5	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Minh Tài	10A5	Giày dép	01/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Bảo Thy	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	30/11/2022	-2.00	-2.00	
15	Phan Thị Bảo Trân	10A5	Quần áo không đúng quy định	02/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Khuru Ngọc Trang	10A5	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
17	Khuru Ngọc Trang	10A5	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
18	Khuru Ngọc Trang	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
19	Trần Bảo Tuyết Vi	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	19

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Tuấn Anh	10A6	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
2	Trần Phạm Minh Hoàng	10A6	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thành Lợi	10A6	Áo ngoài quần	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thành Lợi	10A6	Giày dép	28/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Tuyết Phương	10A6	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Lê Trần Quỳnh Trân	10A6	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	6

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hà Gia Bảo	10A7	Áo ngoài quần	01/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thảo My	10A7	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
3	Phan Ngọc Ti Na	10A7	Chửi thề	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Nhật Nam	10A7	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thành Nhân	10A7	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thanh Trang Nhung	10A7	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Dương Thanh Thảo	10A7	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
8	Dương Thanh Thảo	10A7	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
9	Huỳnh Sơn Trà	10A7	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	9

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Đào Nhật Anh	10A8	Áo ngoài quần	28/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Đào Nhật Anh	10A8	Giày dép	01/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Gia Huy	10A8	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Tấn Khang	10A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Vũ Đăng Khoa	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Phan Thị Thúy Nga	10A8	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	10A8	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	7

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Dương Cát Minh Ngọc	10A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Duy Tài	10A9	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
3	Bùi Đặng Thanh Thảo	10A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Phúc Thịnh	10A9	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Phú Vinh	10A9	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Phú Vinh	10A9	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	6

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Lan Anh	10A10	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Thị Thu Hằng	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Trần Thị Thu Hằng	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Phan Văn Long	10A10	Không Phù hiệu	30/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Phan Văn Long	10A10	Không chấp hành kỷ luật	30/11/2022	-4.00	-4.00	
6	Phan Văn Long	10A10	Áo ngoài quần	30/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	10A10	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
8	Võ Thị Thảo Nhi	10A10	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Võ Thị Thảo Nhi	10A10	Giày dép	02/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Trần Phương Như	10A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	29/11/2022	-4.00	-4.00	
11	Đặng Văn Quyền	10A10	Áo ngoài quần	02/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Phương Uyên	10A10	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	14

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Khánh Băng	10A11	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thanh Ngọc	10A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Phạm Đình Bảo Như	10A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Vũ Nguyễn Minh Thư	10A11	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Lê Thị Yến Trang	10A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	30/11/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	5

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Hoàng Thị Thúy Hằng	10A12	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
2	Phạm Nguyễn Duy Khánh	10A12	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Hoài Lam	10A12	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Ngọc Hoài Lam	10A12	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
5	Ngô Triều Nhan	10A12	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
6	Hoàng Minh Quân	10A12	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Trần Bảo Trân	10A12	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Phạm Thanh Tùng	10A12	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	8

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Bình Dương	10A13	Mất trật tự	30/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Lưu Đăng Huy	10A13	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Lê Nguyễn Hồng Ngọc	10A13	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hoài Thảo Nguyên	10A13	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
5	Nguyễn Hoài Thảo Nguyên	10A13	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
6	Trần Thanh Phát	10A13	Mất trật tự	30/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Dương Thiên Phúc	10A13	Mất trật tự	30/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Huy Nhật Quang	10A13	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Huy Nhật Quang	10A13	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Huy Nhật Quang	10A13	Mất trật tự	30/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Huỳnh Thụy Như Ý	10A13	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	11

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Nam An	11A1	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Phạm Thị Ngọc Hương	11A1	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Trà My	11A1	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
4	Nguyễn Trà My	11A1	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
5	Nguyễn Trà My	11A1	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Vũ Hoàng My	11A1	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
7	Hồ Ngọc Bảo Trân	11A1	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	7

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Thu An	11A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
2	Đỗ Quỳnh Anh	11A2	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
3	Đỗ Quỳnh Anh	11A2	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
4	Đỗ Quỳnh Anh	11A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
5	Đỗ Quỳnh Anh	11A2	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
6	Đỗ Quỳnh Anh	11A2	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
7	Thân Hoàng Ánh	11A2	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Bùi Quế Châu	11A2	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
9	Nguyễn Bùi Quế Châu	11A2	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
10	Nguyễn Vương Chính	11A2	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
11	Bùi Trần Dũng	11A2	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
12	Nguyễn Thành Đạt	11A2	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thành Đạt	11A2	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
14	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	11A2	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
15	Nguyễn Thị Thanh Ngân	11A2	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Hoàng Thị Như Ngọc	11A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
17	Nguyễn Minh Nhi	11A2	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
18	Lương Trang Thảo	11A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
19	Nguyễn Văn Tuấn	11A2	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	19

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hồ Anh Thơ	11A3	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
2	Phạm Mạnh Tường	11A3	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	2

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Phương Anh	11A4	Quần áo không đúng quy định	02/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Thị Xuân Cơ	11A4	Son môi	01/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Võ Duy Hải	11A4	Quần áo không đúng quy định	02/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Ngọc Hân	11A4	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
5	Nguyễn Ngọc Hân	11A4	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
6	Trịnh Thị Mai Hương	11A4	Son môi	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Huỳnh Minh	11A4	Quần áo không đúng quy định	02/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Phan Hữu Quốc	11A4	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Trần Tuệ Văn	11A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	9

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Minh Anh	11A5	Quần áo không đúng quy định	01/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Danh Thị Khánh Linh	11A5	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
3	Danh Thị Khánh Linh	11A5	Son môi	01/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Ngọc Mẫn	11A5	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	30/11/2022	-4.00	-4.00	
6	Trần Ngọc Minh Thư	11A5	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Minh Tú	11A5	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
8	Lâm Ngọc Bảo Vy	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	29/11/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	8

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Bảo Du	11A6	Áo ngoài quần	02/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Ngô Nhật Huy	11A6	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Phạm Trương Phúc Thọ	11A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Lưu Nhơn Thuận	11A6	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	4

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Đặng Hoàng Bảo	11A7	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Tấn Đạt	11A7	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Vũ Thị Ánh Hồng	11A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Lê Yến Nhi	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	29/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Châu Trọng Phát	11A7	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Huỳnh Trần Phong	11A7	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Trương Công Quý	11A7	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Diễm Mai Thanh	11A7	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Diễm Mai Thanh	11A7	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Thanh Tuyền	11A7	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	10

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Tuấn Anh	11A8	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
2	Nguyễn Đức Huy	11A8	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Đức Huy	11A8	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Đức Huy	11A8	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Đức Huy	11A8	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Đức Huy	11A8	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
7	Phan Võ Bảo Huy	11A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Trần Gia Khang	11A8	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Trần Gia Khang	11A8	Giày dép	01/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Huỳnh Lê Kim Ngân	11A8	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
11	Huỳnh Thảo Nghi	11A8	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
12	Huỳnh Thảo Nghi	11A8	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
15	Ngô Gia Quyên	11A8	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
16	Lê Thị Minh Thư	11A8	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
17	Lê Thị Minh Thư	11A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Thị Bảo Trâm	11A8	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
19	Phan Nguyễn Ngọc Vinh	11A8	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
20	Phan Thanh Vũ	11A8	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
21	Phan Thanh Vũ	11A8	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	21

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trương Lan Anh	11A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/12/2022	-4.00	-4.00	
2	Trương Lan Anh	11A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Trương Lan Anh	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Trương Lan Anh	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Trương Lan Anh	11A9	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
6	Trương Lan Anh	11A9	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Phan Minh Hào	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Tổng Kim Hiền	11A9	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Phan Minh Hoàng	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Phùng Phạm Phương Linh	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Minh Nghĩa	11A9	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Minh Nghĩa	11A9	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Trần Thị Thanh Ngọc	11A9	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
14	Trần Thị Thanh Ngọc	11A9	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
15	Trần Thị Thanh Ngọc	11A9	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
16	Trần Thị Thanh Ngọc	11A9	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
17	Trần Thị Thanh Ngọc	11A9	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
18	Lâm Bảo Phúc	11A9	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Hữu Vũ Quang	11A9	Không Phù hiệu	02/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Trần Thị Ngọc Trâm	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	30/11/2022	-2.00	-2.00	
21	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	22

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Chi Dung	11A10	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
2	Phạm Tấn Tài	11A10	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Phạm Tấn Tài	11A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Tiến Thanh	11A10	Son môi	29/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Kiều Tiên	11A10	Chửi thề	29/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Trần Thủy Tiên	11A10	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Trần Thủy Tiên	11A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	7

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm Trọng Duy	11A11	Hút thuốc	26/11/2022	-6.00	-6.00	
2	Trần Tiến Dương	11A11	Hút thuốc	26/11/2022	-6.00	-6.00	
3	Trần Hải Đăng	11A11	Hút thuốc	26/11/2022	-6.00	-6.00	
4	Lê Hưng	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Thùy Linh	11A11	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
6	Liêu Trần Phương Nghi	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Đặng Hoàng Mỹ Ngọc	11A11	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Hải Hoài Phương	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	28/11/2022	-4.00	-4.00	
10	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	29/11/2022	-4.00	-4.00	
11	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	30/11/2022	-4.00	-4.00	
12	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/12/2022	-4.00	-4.00	
13	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/12/2022	-4.00	-4.00	
14	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
15	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	29/11/2022	-2.00	-2.00	
16	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/12/2022	-2.00	-2.00	
17	Huỳnh Ngọc Sang	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/12/2022	-4.00	-4.00	
18	Trương Hoàng Văn Sơn	11A11	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
19	Âu Lê Phương Thùy	11A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
20	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
21	Đinh Mỹ Uyên	11A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-60.00	-60.00	21

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đặng Hoàng Anh	11A12	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
2	Huỳnh Phương Anh	11A12	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
3	Huỳnh Phương Anh	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Lương Thủy Anh	11A12	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Quốc Bảo	11A12	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
6	Lê Hoàng Đô	11A12	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hoàng Lâm	11A12	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
8	Bùi Lâm Gia Mẫn	11A12	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Bùi Lâm Gia Mẫn	11A12	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
10	Bùi Lâm Gia Mẫn	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Bùi Lâm Gia Mẫn	11A12	Quần áo không đúng quy định	01/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Mai Hữu Minh	11A12	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
13	Nguyễn Huỳnh Thảo Như	11A12	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Huỳnh Thảo Như	11A12	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
15	Nguyễn Thị Phương Thanh	11A12	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
16	Hứa Nhất Thiên	11A12	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
17	Nguyễn Phương Quỳnh Trâm	11A12	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
18	Trần Anh Tuấn	11A12	Quần áo không đúng quy định	01/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	18

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Nhi	12A1	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
2	Lâm Đại Quá	12A1	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					0.00	0.00	2

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đào Cẩm Anh	12A2	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
2	Huỳnh Gia Bảo	12A2	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
3	Võ Ngọc Kim Cương	12A2	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
4	Nguyễn Phước Dạng	12A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Lâm Quỳnh Hoa	12A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
6	Ngô Đình Nguyên	12A2	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Đoàn Thị Như	12A2	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Võ Thị Trúc Quỳnh	12A2	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
10	Tạ Công Thành	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Tạ Công Thành	12A2	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
12	Cao Hoàng Kim Thư	12A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Vương Mỹ Tiên	12A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
14	Biện Thủy Tiên	12A2	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
15	Biện Thủy Tiên	12A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
16	Biện Thủy Tiên	12A2	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
17	Nguyễn Thị Bích Trâm	12A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
18	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A2	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
19	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A2	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
20	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
21	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	21

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	MUHAM MAD ARIFIL	12A3	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Bùi Minh Đạt	12A3	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
3	Bùi Minh Đạt	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
4	Đinh Thị Ngọc Hân	12A3	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Phạm Gia Huy	12A3	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Phạm Gia Huy	12A3	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Cao Mỹ Huyền	12A3	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
8	Cao Mỹ Huyền	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thị Cẩm Hương	12A3	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
10	Nguyễn Cảnh Khoa	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
11	Ngô Nguyễn Phương Mai	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
12	Đặng Hoàng Kim Ngân	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
13	Nguyễn Ngọc Nguyên	12A3	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
14	Phan Hoàng Nhân	12A3	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
15	Đỗ Nguyễn Ánh Nhi	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
16	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
17	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
18	Nguyễn Thị Bảo Như	12A3	Vắng có phép	28/11/2022	0.00	0.00	
19	Nguyễn Thị Huyền Thương	12A3	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
20	Ngô Mai Tuyết Trinh	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
21	Trịnh Văn Thanh Trức	12A3	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
22	Trần Huy Vũ	12A3	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	22

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Đoàn Mỹ Anh	12A4	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
2	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	12A4	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
3	Phạm Thị Minh Hoa	12A4	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Phan Trần Ngọc Huyền	12A4	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
5	Trang Hiếu Kiên	12A4	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hoàng Lâm	12A4	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Lê Thị Kim Loan	12A4	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Huỳnh Trung Nghĩa	12A4	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Lương Đặng Như Ngọc	12A4	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
10	Lương Đặng Như Ngọc	12A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Dư Nhân	12A4	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Đinh Hoàng Yến Nhi	12A4	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
13	Đinh Hoàng Yến Nhi	12A4	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
14	Đinh Hoàng Yến Nhi	12A4	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
15	Đinh Hoàng Yến Nhi	12A4	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
16	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
17	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Phước Thịnh	12A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
19	Trần Huỳnh Mỹ Tiên	12A4	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
20	Bùi Ngọc Phương Trang	12A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
21	Nguyễn Đoàn Mỹ Trâm	12A4	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	21

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lưu Hoàng Thành Danh	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Võ Đăng Khoa	12A5	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
3	Bùi Đoàn Nhã Linh	12A5	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Ngọc Quỳnh Như	12A5	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Bùi Ngọc Minh Thư	12A5	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Hữu Trọng	12A5	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
7	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	29/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	30/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	9

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Quỳnh Anh	12A6	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
2	Trần Quốc Dũng	12A6	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Trần Quốc Dũng	12A6	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Quốc Dũng	12A6	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
5	Trần Quốc Dũng	12A6	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
6	Trần Quốc Dũng	12A6	Áo ngoài quần	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Phạm Quốc Duy	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Phạm Quốc Duy	12A6	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
9	Lê Văn Định	12A6	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Trần Nguyễn Thu Ngân	12A6	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
11	Đào Lê Quang	12A6	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
12	Đỗ Nhật Quỳnh	12A6	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Hoàng Minh Thảo	12A6	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
14	Trịnh Thị Thu Thảo	12A6	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
15	Trịnh Thị Thu Thảo	12A6	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
16	Nguyễn Thanh Thuận	12A6	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Thanh Thuận	12A6	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Thanh Thuận	12A6	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
19	Trần Phạm Anh Thư	12A6	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
20	Trần Phạm Anh Thư	12A6	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
21	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A6	Không Phù hiệu	01/12/2022	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A6	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	22

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lâm Ngọc Minh Anh	12A7	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
2	Mai Hoàng Gia Bảo	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	29/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Mai Hoàng Gia Bảo	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Mai Hoàng Gia Bảo	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/12/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Thùy Dương	12A7	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
6	Lê Văn Hiền	12A7	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Phương Lan	12A7	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12A7	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
9	Trần Gia Thành	12A7	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Thái Thanh Thư	12A7	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Thái Thanh Thư	12A7	Quần áo không đúng quy định	28/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Phạm Vũ Ngọc Thy	12A7	Quần áo không đúng quy định	01/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	12

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Huy Hoàng	12A8	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
2	Trịnh Lê Mỹ Kim	12A8	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Trịnh Lê Mỹ Kim	12A8	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
4	Trịnh Lê Mỹ Kim	12A8	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
5	Đỗ Chí Tài	12A8	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Phan Thị Cẩm Tiên	12A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	6

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Gia Anh	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Hân	12A9	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
3	Trần Minh Hưng	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	30/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Kiều Ngân	12A9	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Kiều Ngân	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	28/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Kiều Ngân	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	30/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Kiều Ngân	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/12/2022	-2.00	-2.00	
8	Lê Huỳnh Như	12A9	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Hồng Tiên	12A9	Áo ngoài quần	30/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Vương Quốc Tiễn	12A9	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
11	Nguyễn Hoàng Duy Trọng	12A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/12/2022	-4.00	-4.00	
12	Vũ Thụy Tường Vy	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
13	Huỳnh Thị Kim Yến	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Huỳnh Thị Kim Yến	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
15	Huỳnh Thị Kim Yến	12A9	Giày dép	02/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	15

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Huỳnh Nhật Đông Anh	12A10	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Nhật Đông Anh	12A10	Không chấp hành kỷ luật	02/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Huỳnh Nhật Đông Anh	12A10	Son môi	02/12/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Minh Quốc Duy	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Đặng Minh Đức	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	29/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Trịnh Mai Hiền	12A10	Giày dép	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Tuấn Kiệt	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Lê Thị Như Ngọc	12A10	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thư Nhân	12A10	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thư Nhân	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	30/11/2022	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Huỳnh Phương Nhi	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	29/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Ngọc Thanh Nhi	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	30/11/2022	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Ngọc Thanh Nhi	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Ngọc Thanh Nhi	12A10	Không chấp hành kỷ luật	02/12/2022	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Ngọc Thanh Nhi	12A10	Son môi	02/12/2022	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Không chấp hành kỷ luật	02/12/2022	-4.00	-4.00	
19	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Son môi	02/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Dương Huỳnh Ngọc Trâm	12A10	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
21	Khuru Lê Bảo Trân	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Thanh Trúc	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
23	Trần Lê Anh Tuấn	12A10	Giày dép	01/12/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-52.00	-52.00	23

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Tấn Đạt	12A11	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
2	JEONG EUN	12A11	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
3	Trần Bảo Hân	12A11	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
4	Ngô Gia Huy	12A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Lê Duy Khang	12A11	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Lê Duy Khang	12A11	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
7	Trần Nguyễn Bảo Khang	12A11	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
8	Trần Nguyễn Bảo Khang	12A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Đi học trễ	02/12/2022	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	29/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
12	Võ Ngọc Mỹ	12A11	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
13	Võ Ngọc Mỹ	12A11	Đi học trễ	30/11/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Dương Thế Ngọc	12A11	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
15	Nguyễn Cửu Đình Nguyên	12A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Hiếu Nguyên	12A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Hiếu Nguyên	12A11	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
18	Lê Thị Hồng Nhung	12A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	30/11/2022	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Hồng Nhung	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/12/2022	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Hồng Nhung	12A11	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
21	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/12/2022	-4.00	-4.00	
22	Phan Thanh Thảo	12A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
23	Phan Thanh Thảo	12A11	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
24	Chu Đoàn Hoàng Thế	12A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
25	Chu Đoàn Hoàng Thế	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/12/2022	-4.00	-4.00	
26	Chu Đoàn Hoàng Thế	12A11	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
27	Đào Minh Thư	12A11	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
28	Huỳnh Ngọc Thảo Uyên	12A11	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-40.00	-40.00	28

, ngày 03 tháng 12 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Tô Tuấn Anh	12A12	Đi học trễ	01/12/2022	-2.00	-2.00	
2	Tô Tuấn Anh	12A12	Không chấp hành kỷ luật	01/12/2022	-4.00	-4.00	
3	Trần Khánh Bằng	12A12	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Vô Văn Chí	12A12	Vắng có phép	29/11/2022	0.00	0.00	
5	Vô Văn Chí	12A12	Vắng có phép	30/11/2022	0.00	0.00	
6	Vô Văn Chí	12A12	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
7	Vô Văn Chí	12A12	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Ngọc Hoàng Duy	12A12	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Huỳnh Tiến Đạt	12A12	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
10	Lê Thành Đạt	12A12	Áo ngoài quần	01/12/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Lê Anh Khoa	12A12	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Văn Nguyễn	12A12	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Hồng Nhị	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	29/11/2022	-4.00	-4.00	
14	Ngô Lâm Như	12A12	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
15	Dương Thị Hà Phương	12A12	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
16	Dương Thị Hà Phương	12A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/12/2022	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Văn Quân	12A12	Vắng có phép	01/12/2022	0.00	0.00	
18	Đặng Văn Thành	12A12	Đi học trễ	28/11/2022	-2.00	-2.00	
19	Đặng Văn Thành	12A12	Đi học trễ	29/11/2022	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Trần Thanh Trúc	12A12	Vắng có phép	02/12/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	20

, ngày 03 tháng 12 năm 2022